

Thời gian làm bài: 150 phút, không kể thời gian giao đề.

**ĐỀ 62**

**Câu I (6,0 điểm).**

1. Tìm tất cả các giá trị thực của tham số  $m$  để hàm số  $y = \frac{x^3}{3} - \frac{1}{2}(2m+1)x^2 + (m^2+m)x + 1$  nghịch biến trên khoảng  $(2022; 2023)$ .
2. Giải phương trình  $x^3 + 10 = x^2 + 7x + (x-1)(\sqrt{x-1}-1)(x+5\sqrt{x-1})$

**Câu 2.(4,0 điểm).**

- a. Cho hàm số  $f(x) = (1-m^3)x^3 + 6mx^2 + (12m^2 - 3m + 3)x + 8m^3 + 6m$  với  $m$  là tham số. Có bao nhiêu giá trị nguyên của  $m \in [-2022; 2023]$  sao cho  $f(x) \geq 0$  với mọi  $x \in [2022; 2023]$ ?
- b. Một thùng đựng 25 viên bi được đánh số từ 1 đến 25, mỗi bi mang một số khác nhau. Lấy ngẫu nhiên 4 viên bi, tính xác suất để các số ghi trên bi lập thành một cấp số cộng.

**Câu 3.(2,0 điểm).**

Doanh nghiệp Alibaba cần sản xuất một mặt hàng trong đúng 10 ngày và phải sử dụng hai máy A và B. Máy A làm việc trong  $x$  ngày và cho số tiền lãi là  $x^3 + 2x$  (triệu đồng), máy B làm việc trong  $y$  ngày và cho số tiền lãi là  $326y - 27y^3$  (triệu đồng). Hỏi doanh nghiệp Alibaba cần sử dụng máy A trong bao nhiêu ngày sao cho số tiền lãi là nhiều nhất? (Biết rằng hai máy A và B không đồng thời làm việc, máy B làm việc không quá 6 ngày).

**Câu 4.(6,0 điểm).**

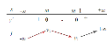
- a. Cho hình chóp tam giác đều  $S.ABC$ , biết cạnh đáy bằng  $2a$ , góc giữa  $SA$  và mặt phẳng  $(ABC)$  bằng  $60^\circ$ . Tính theo  $a$  thể tích khối chóp  $S.ABC$ .
- b. Cho hình hộp chữ nhật  $ABCD.A'B'C'D'$  biết  $AB = a; AD = 3a; AA' = 2a$ . Trên tia đối của tia  $C'C$  lấy điểm  $E$  sao cho  $CE = 3C'E$ . Một đường thẳng  $d$  đi qua  $E$  và cắt các đường thẳng  $AD, BD'$  lần lượt tại  $M, N$ . Tính độ dài đoạn thẳng  $ME$ .
- c. Cho hình chóp  $S.ABCD$  có  $SA$  vuông góc với mặt phẳng đáy, đáy  $ABCD$  là hình chữ nhật, biết  $AB = 1; AD = 2; SA = 3$ . Gọi  $G$  là trọng tâm tam giác  $SBD$ . Một đường thẳng  $d$  thay đổi luôn đi qua  $G$  và thuộc mặt phẳng  $(SBD)$ ,  $d$  cắt các cạnh  $SB; SD$  lần lượt tại  $M; N$ . Gọi  $K$  là giao điểm của  $SC$  với mặt phẳng  $(AMN)$ . Tính giá trị nhỏ nhất của thể tích khối chóp  $S.AMKN$ .

**Câu 5. (2,0 điểm)**

Cho các số thực  $x, y, z$  thuộc đoạn  $[1; 3]$  và thỏa mãn điều kiện  $xy + yz + zx = 7$ . Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức  $P = \frac{x^2 + y^2 + z^2 + xyz + 15}{x + y + z} - 2\sqrt{x^2 + 2xy + 2xz + 4yz}$ .

-----HẾT-----

**Ghi chú:** Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Câu	Nội Dung	Điểm
<b>Câu I.1</b> 2,5 điểm	Tìm tất cả các giá trị của tham số $m$ để hàm số $y = \frac{x^3}{3} - (2m+1)\frac{x^2}{2} + (m^2+m)x + 1$ nghịch biến trên khoảng (2021;2022).	
	Ta có: $y' = x^2 - (2m+1)x + m^2 + m \Rightarrow y' = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x = m+1 \\ x = m \end{cases}$ Phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt với mọi $m$ .	0,5
	+ Bảng biến thiên: 	0,5
	Từ bảng biến thiên suy ra hàm số nghịch biến trên khoảng $(m; m+1)$ .	0,5
	Để hàm số nghịch biến trên khoảng (2021;2022) $\Leftrightarrow (2021;2022) \subset (m; m+1)$	0,5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} m \leq 2021 \\ m+1 \geq 2022 \end{cases} \Leftrightarrow m = 2021$ Vậy để hàm số nghịch biến trên khoảng (2021;2022) thì $m = 2021$	0,5
<b>I.2</b>	<b>Giải phương trình</b> $x^3 + 10 = x^2 + 7x + (x-1)(\sqrt{x-1}-1)(x+5\sqrt{x-1})$	<b>2.5</b>
	<i>ĐK:</i> $x \geq 1$ . <i>Phương trình đã cho</i> $\Leftrightarrow x^3 - x^2 - 7x + 10 = (x-1)(\sqrt{x-1}-1)(x+5\sqrt{x-1})$ $\Leftrightarrow (x-2)(x^2+x-5) = (x-1)(\sqrt{x-1}-1)(x+5\sqrt{x-1})$ $\Leftrightarrow (x-2)(x^2+x-5)(\sqrt{x-1}+1) = (x-1)(x-2)(x+5\sqrt{x-1})$ $\Leftrightarrow (x-2)\left[(x^2+x-5)(\sqrt{x-1}+1) - (x-1)(x+5\sqrt{x-1})\right] = 0$ $\Leftrightarrow \begin{cases} x = 2(\text{thỏa}) \\ (x^2+x-5)(\sqrt{x-1}+1) - (x-1)(x+5\sqrt{x-1}) = 0 \end{cases}$	1
	<i>Xét</i> $(x^2+x-5)(\sqrt{x-1}+1) = (x-1)(x+5\sqrt{x-1}); x > 1$ $\Leftrightarrow \frac{x^2+x-5}{x-1} = \frac{x+5\sqrt{x-1}}{\sqrt{x-1}+1} \Leftrightarrow \frac{(x-2)^2+5(x-2)+1}{(x-2)+1} = \frac{(x-1)+5\sqrt{x-1}+1}{\sqrt{x-1}+1} \quad (2)$	0,5
	<i>Xét hàm số</i> $f(t) = \frac{t^2+5t+1}{t+1}, t > -1 \Rightarrow f'(t) = 1 + \frac{3}{(t+1)^2} > 0$ nên hàm số $f(t)$ đồng biến trên khoảng $(-1; +\infty)$ . <i>Do đó,</i> (2) $\Leftrightarrow f(x-2) = f(\sqrt{x-1}) \Leftrightarrow x-2 = \sqrt{x-1}$	0.5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x-2 \geq 0 \\ (x-2)^2 = x-1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x \geq 2 \\ x^2 - 5x + 5 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow x = \frac{5+\sqrt{5}}{2}$	0,5

	Vậy phương trình đã cho có 2 nghiệm phân biệt $x = 2; x = \frac{5 + \sqrt{5}}{2}$
<b>2a)</b>	Cho hàm số $f(x) = (1 - m^3)x^3 + 6mx^2 + (12m^2 - 3m + 3)x + 8m^3 + 6m$ với $m$ là tham số. Có bao nhiêu giá trị nguyên của $m \in [-2021; 2022]$ sao cho $f(x) \geq 0$ với mọi $x \in [2021; 2022]$ ?
	$f(x) \geq 0, \forall x \in [2021; 2022]$ $\Leftrightarrow (1 - m^3)x^3 + 6mx^2 + (12m^2 - 3m + 3)x + 8m^3 + 6m \geq 0, \forall x \in [2021; 2022]$ $\Leftrightarrow (x + 2m)^3 + 3(x + 2m) \geq (mx)^3 + 3mx, \forall x \in [2021; 2022]$ (1)
	Xét hàm số $h(t) = t^3 + 3t, t \in R$ . Ta có: $h'(t) = 3t^2 + 3 > 0, \forall t \in R$ Suy ra hàm số $h(t)$ đồng biến trên $R$ .
	(1) $\Leftrightarrow h(x + 2m) \geq h(mx), \forall x \in [2021; 2022] \Leftrightarrow x + 2m \geq mx, \forall x \in [2021; 2022]$ $\Leftrightarrow m \leq \frac{x}{x - 2}, \forall x \in [2021; 2022] \Leftrightarrow m \leq \min_{[2021; 2022]} g(x) \left( g(x) = \frac{x}{x - 2} \right)$
	$g'(x) = \frac{-2}{(x - 2)^2} < 0, \forall x \in [2021; 2022] \Rightarrow$ Hàm số $g(x)$ nghịch biến trên $[2021; 2022] \Rightarrow \min_{[2021; 2022]} g(x) = g(2022) = \frac{1011}{1010} \Rightarrow m \leq \frac{1011}{1010}$ Vậy trên đoạn $[-2021; 2022]$ có 2023 giá trị nguyên của $m$ thỏa mãn.
<b>2b)</b>	<b>Một thùng đựng 25 viên bi được đánh số từ 1 đến 25, mỗi bi mang một số khác nhau. Lấy ngẫu nhiên 4 viên bi, tính xác suất để các số ghi trên bi lập thành một cấp số cộng.</b>
	Số cách lấy ngẫu nhiên 4 viên bi là $C_{25}^4 \Rightarrow n(\Omega) = C_{25}^4$
	Gọi 4 số hạng của cấp số cộng tăng là $x; x + d; x + 2d; x + 3d; d > 0$ Ta có $1 \leq x; x + 3d \leq 25 \Rightarrow d \leq 8$ Các số trong cấp số cộng nguyên dương nên $d \in \mathbb{N}^* \Rightarrow d \in \{1; 2; 3; \dots; 8\}$
	Trong mỗi trường hợp thỏa mãn đề bài, để đếm số cấp số cộng thỏa mãn ta chỉ cần đếm $x$ . Ta có $u_4 = u_1 + 3d; u_4 \leq 25 \Leftrightarrow x + 3d \leq 25 \Leftrightarrow x \leq 25 - 3d$ Lại có $x \geq 1$ nên $d = 1 \Rightarrow 1 \leq x \leq 22 \Rightarrow$ có 22 cấp số cộng $d = 2 \Rightarrow 1 \leq x \leq 19 \Rightarrow$ có 19 cấp số cộng ...
	Gọi biến cố $A$ : “các số ghi trên bi lập thành một cấp số cộng” $n(A) = 22 + 19 + 16 + \dots + 4 + 1 = 92$
	Xác suất của biến cố $A$ là $P(A) = \frac{n(A)}{n(\Omega)} = \frac{2}{275}$

**Câu 3.** Theo đề ta có  $x + y = 10 \Leftrightarrow y = 10 - x$  (1).

Và  $0 < y \leq 6 \Rightarrow 4 \leq x < 10$ .

Số tiền lãi  $f(x) = x^3 + 2x + 326(10 - x) - 27(10 - x)^3$  (thay (1) vào).

$$\Leftrightarrow f(x) = 28x^3 - 810x^2 + 7776x - 23740 \text{ với } x \in [4;10].$$

$$\text{Ta có } f'(x) = 84x^2 - 1620x + 7776.$$

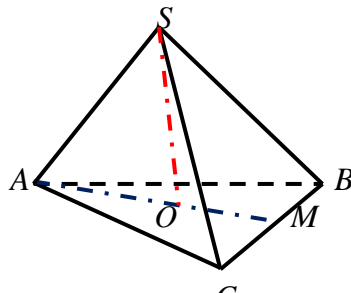
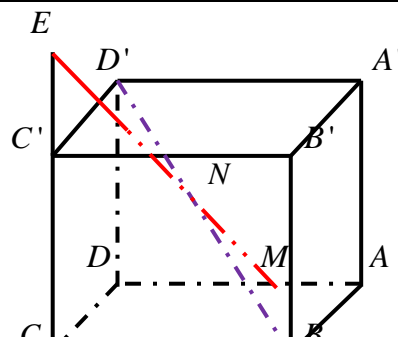
$$f'(x) = 0 \Leftrightarrow 84x^2 - 1620x + 7776 = 0 \Leftrightarrow x = 9 \vee x = \frac{72}{7} (l).$$

Bảng biến thiên.

$x$	4	9	10	
$y'$		+	0	-
$y$			$f(9)$	
	$f(4)$			$f(10)$

Từ BBT ta có  $x = 9$  là giá trị cần tìm.

#### Câu 4

<b>4</b>	<b>a</b>	<p><b>Cho hình chóp tam giác đều <math>S.ABC</math>, biết cạnh đáy bằng <math>2a</math>, góc giữa <math>SA</math> và mặt phẳng <math>(ABC)</math> bằng <math>60^\circ</math>. Tính theo <math>a</math> thể tích khối chóp <math>S.ABC</math>.</b></p>	<b>2,00</b>
		 <p>Chóp <math>S.ABC</math> đều nên đáy <math>ABC</math> là tam giác đều. Diện tích đáy <math>S_{ABC} = \frac{1}{2} AB.AC.\sin BAC = a^2\sqrt{3}</math></p>	0,5
		<p>Gọi <math>M</math> là trung điểm cạnh <math>BC</math>, <math>O</math> là trọng tâm <math>\Delta ABC \Rightarrow O \in AM, AO = \frac{2}{3} AM</math> Chóp <math>S.ABC</math> đều nên <math>SO \perp (ABC) \Rightarrow (SA; (ABC)) = (SA; AO) = \angle SAO = 60^\circ</math></p>	0,5
		<p><math>AM = \sqrt{AB^2 - BM^2} = a\sqrt{3} \Rightarrow AO = \frac{2a\sqrt{3}}{3}</math> Xét tam giác <math>SAO</math> vuông tại <math>O</math> ta có <math>SO = AO.\tan 60^\circ = 2a</math></p>	0,5
		<p>Thể tích khối chóp <math>S.ABC</math> là <math>V = \frac{1}{3} S_{ABC}.SO = \frac{2a^3\sqrt{3}}{3}</math></p>	0,5
	<b>b</b>	<p><b>Cho hình hộp chữ nhật <math>ABCD.A'B'C'D'</math> biết <math>AB = a; AD = 3a; AA' = 2a</math>. Trên tia đối của tia <math>C'C</math> lấy điểm <math>E</math> sao cho <math>CE = 3C'E</math>. Một đường thẳng <math>d</math> đi qua <math>E</math> và cắt các đường thẳng <math>AD, BD'</math> lần lượt tại <math>M, N</math>. Tính độ dài đoạn thẳng <math>ME</math></b></p>	<b>2,00</b>
		 <p><math>M \in AD \Leftrightarrow \overrightarrow{AM} = x\overrightarrow{AD}</math> <math>N \in BD' \Leftrightarrow \overrightarrow{BN} = y\overrightarrow{BD'}</math> <math>\Leftrightarrow \overrightarrow{AN} - \overrightarrow{AB} = y(\overrightarrow{BA} + \overrightarrow{BC} + \overrightarrow{BB'})</math> <math>\Leftrightarrow \overrightarrow{AN} = (1-y)\overrightarrow{AB} + y\overrightarrow{AD} + y\overrightarrow{AA'}</math> <math>E \in CC': \overrightarrow{CE} = \frac{3}{2}\overrightarrow{CC'} \Leftrightarrow \overrightarrow{AE} - \overrightarrow{AC} = \frac{3}{2}\overrightarrow{AA'}</math> <math>\Leftrightarrow \overrightarrow{AE} = \overrightarrow{AB} + \overrightarrow{AD} + \frac{3}{2}\overrightarrow{AA'}</math></p>	0,5

	<p>Ta có <math>\overline{ME} = \overline{AE} - \overline{AM} = \overline{AB} + (1-x)\overline{AD} + \frac{3}{2}\overline{AA'}</math></p> <p><math>\overline{MN} = \overline{AN} - \overline{AM} = (1-y)\overline{AB} + (y-x)\overline{AD} + y\overline{AA'}</math></p>	0,5
	<p>Các điểm <math>M; N; E</math> thẳng hàng <math>\Leftrightarrow \overline{MN} = t\overline{ME}</math></p> <p><math>\Leftrightarrow (1-y)\overline{AB} + (y-x)\overline{AD} + y\overline{AA'} = t\overline{AB} + t(1-x)\overline{AD} + \frac{3}{2}t\overline{AA'}</math></p> <p><math>\Leftrightarrow (1-y-t)\overline{AB} + (y-x-t+tx)\overline{AD} + \left(y - \frac{3}{2}t\right)\overline{AA'} = \vec{0}</math></p> <p><math>\Leftrightarrow \begin{cases} 1-y-t=0 \\ y-x-t+tx=0 \\ y-\frac{3}{2}t=0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} t=\frac{2}{5} \\ x=\frac{1}{3}; y=\frac{3}{5} \end{cases}</math> vì các vectơ <math>\overline{AB}; \overline{AD}; \overline{AA'}</math> không đồng phẳng</p>	0,5
	<p>Ta có <math>\overline{ME} = \overline{AB} + \frac{2}{3}\overline{AD} + \frac{3}{2}\overline{AA'}</math>, các vectơ <math>\overline{AB}; \overline{AD}; \overline{AA'}</math> đôi một vuông góc</p> <p><math>ME^2 = \overline{ME}^2 = \left[\overline{AB} + \frac{2}{3}\overline{AD} + \frac{3}{2}\overline{AA'}\right]^2 = \overline{AB}^2 + \frac{4}{9}\overline{AD}^2 + \frac{9}{4}\overline{AA'}^2 = AB^2 + \frac{4}{9}AD^2 + \frac{9}{4}AA'^2</math></p> <p><math>= 14a^2 \Rightarrow ME = a\sqrt{14}</math></p>	0,5
c	<p><b>Cho hình chóp <math>S.ABCD</math> có <math>SA</math> vuông góc với mặt phẳng đáy, đáy <math>ABCD</math> là hình chữ nhật, biết <math>AB=1; AD=2; SA=3</math>. Gọi <math>G</math> là trọng tâm tam giác <math>SBD</math>. Một đường thẳng <math>d</math> thay đổi luôn đi qua <math>G</math> và thuộc mặt phẳng <math>(SBD)</math>, <math>d</math> cắt các cạnh <math>SB; SD</math> lần lượt tại <math>M; N</math>. Gọi <math>K</math> là giao điểm của <math>SC</math> với mặt phẳng <math>(AMN)</math>. Tính giá trị nhỏ nhất của thể tích khối chóp <math>S.AMKN</math>.</b></p>	2,00
	<p>Gọi <math>\{O\} = AC \cap BD</math>, đáy chóp là hình chữ nhật nên <math>O</math> là trung điểm của <math>AC, BD</math>.  <math>G</math> là trọng tâm <math>\Delta SBD</math> nên <math>G</math> thuộc đoạn <math>SO</math> và <math>\frac{SG}{SO} = \frac{2}{3} \Rightarrow G</math> cũng là trọng tâm <math>\Delta SAC \Rightarrow K</math> là trung điểm của <math>SC</math></p>	0,5
	<p><math>V = V_{S.ABCD} = \frac{1}{3}S_{ABCD} \cdot SA = 2, V_{S.ABC} = V_{S.ACD} = \frac{V}{2} = 1</math></p> <p>Ta có <math>\frac{V_{S.AMK}}{V_{S.ABC}} = \frac{SM}{SB} \cdot \frac{SK}{SC} = \frac{1}{2}x; x = \frac{SM}{SB}</math> điều kiện <math>0 \leq x &lt; 1</math></p> <p>Ta có <math>\frac{V_{S.ANK}}{V_{S.ADC}} = \frac{SN}{SD} \cdot \frac{SK}{SC} = \frac{1}{2}y; y = \frac{SN}{SD}</math> điều kiện <math>0 \leq y &lt; 1</math></p> <p><math>\Rightarrow V_{S.AMKN} = V_{S.AMK} + V_{S.ANK} = \frac{1}{2}x \cdot V_{S.ABC} + \frac{1}{2}y \cdot V_{S.ACD} = \frac{1}{2}(x+y)</math></p>	0,5
	<p>Ta có <math>\frac{S_{SMN}}{S_{SBD}} = \frac{SM}{SB} \cdot \frac{SN}{SD} = xy \quad (1)</math></p> <p><math>\frac{S_{SMG}}{S_{SBO}} = \frac{SM}{SB} \cdot \frac{SG}{SO} = \frac{2}{3}x \Rightarrow S_{SMG} = \frac{2}{3}x \cdot S_{SBO} = \frac{1}{3}x \cdot S_{SBD}</math></p>	0,5

	$\frac{S_{SNG}}{S_{SDO}} = \frac{SN}{SD} \cdot \frac{SG}{SO} = \frac{2}{3}y \Rightarrow S_{SNG} = \frac{2}{3}y \cdot S_{SDO} = \frac{1}{3}y \cdot S_{SBD}$ $\Rightarrow \frac{S_{SMN}}{S_{SBD}} = \frac{S_{SMG} + S_{SNG}}{S_{SBD}} = \frac{1}{3}x + \frac{1}{3}y \quad (2)$ <p>Từ (1) và (2) ta có <math>\frac{1}{3}x + \frac{1}{3}y = xy \Leftrightarrow x + y = 3xy</math> (*)</p>	
	<p>Áp dụng các bất đẳng thức Cauchy: <math>x + y \geq 2\sqrt{xy}</math></p> <p>cùng với (*) ta có <math>2\sqrt{xy} \leq 3xy \Leftrightarrow 4xy \leq 9(xy)^2 \Leftrightarrow xy \geq \frac{4}{9}</math></p> $\Rightarrow V_{S.AMKN} = \frac{1}{2}(x + y) = \frac{1}{2} \cdot 3xy \geq \frac{2}{3} \text{ (đvtt)}$ <p>Điều “=” xảy ra <math>\Leftrightarrow \begin{cases} x = y \\ x + y = 3xy \end{cases} \Leftrightarrow x = y = \frac{2}{3} \Rightarrow d \parallel BD.</math></p> <p>Vậy giá trị nhỏ nhất của thể tích khối chóp <math>S.AMKN</math> bằng <math>\frac{2}{3}</math></p>	0,5

<b>Câu 5</b> (2,0đ)	<p>Cho các số thực <math>x, y, z</math> thuộc đoạn <math>[1; 3]</math> và thỏa mãn điều kiện <math>xy + yz + zx = 7</math>. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức</p> $P = \frac{x^2 + y^2 + z^2 + xyz + 15}{x + y + z} - 2\sqrt{x^2 + 2xy + 2xz + 4yz}.$
	<p>Đặt <math>t = x + y + z</math></p>
	<p>Ta có <math>(x-1)(y-1)(z-1) \geq 0 \Leftrightarrow xyz \geq xy + yz + zx - (x + y + z) + 1 \geq 8 - t</math></p>
	<p><math>(x-3)(y-3)(z-3) \leq 0 \Leftrightarrow xyz \leq 3(xy + yz + zx) - 9(x + y + z) + 27 = 48 - 9t</math></p>
	<p>Suy ra : <math>8 - t \leq 48 - 9t \Rightarrow t \leq 5.</math></p>
	<p>Ta có: <math>t^2 = (x + y + z)^2 \geq 3(xy + yz + zx) = 21 \Rightarrow t \geq \sqrt{21}</math>. Suy ra <math>\sqrt{21} \leq t \leq 5.</math></p>
	$P = \frac{(x + y + z)^2 + 1 + xyz}{x + y + z} - 2\sqrt{(x + 2y)(x + 2z)}$
	$P \geq \frac{(x + y + z)^2 + 1 + xyz}{x + y + z} - 2(x + y + z)$
	$P \geq \frac{t^2 + 1 + 8 - t}{t} - 2t = \frac{-t^2 - t + 9}{t}.$
	<p>Xét hàm số <math>f(t) = \frac{-t^2 - t + 9}{t} \Rightarrow f'(t) = -1 - \frac{9}{t^2} &lt; 0, \forall t \in [\sqrt{21}; 5].</math></p>
	<p>Nên hàm số nghịch biến trên <math>[\sqrt{21}; 5]</math>. Vậy <math>f(t) \geq f(5) = -\frac{21}{5}.</math></p>
	<p>Vậy <math>\text{Min}P = -\frac{21}{5}</math>, đạt tại <math>x = 3</math> và <math>y = z = 1.</math></p>